TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN G **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1212/2024/QĐST-HNGĐ	*G, ngày 19 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1510/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Bà N.V.H.M; địa chỉ: Số B đường T, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông N.N.H.Â; địa chỉ: Số B đường T, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Bà N.V.H.M và ông N.N.H.Â (Giấy chứng nhận kết hôn số 156, ngày 21/12/2018 của Ủy ban nhân dân Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, hết hiệu lực kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 con chung tên N.V.Đ.V; ngày sinh 12/01/2019, giao cho bà N.V.H.M trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng cho con: Ông N.N.H.Â cấp dưỡng cho con mỗi tháng là 5.000.000 đồng, lần lượt cho đến khi trẻ V đủ 18 tuổi.

Thi hành vào ngày 05 dương lịch hàng tháng. Thi hành lần đầu vào ngày 05/9/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ông N.N.H.Â có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với bà M.

Trên cơ sở vì lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Án phí Hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng; cấp dưỡng cho con là 150.000 đồng bà N.V.H.M tự nguyện chịu nhưng được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0012976 ngày 27/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, bà M đã nộp đủ án phí

Hoàn trả cho bà N.V.H.M tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.000.000 đồng, theo biên lai thu số 0012977 ngày 27/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hành tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bán án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.G;
- CCTHADS Q.G;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN